

Chương V: YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1: Yêu cầu về kỹ thuật

Hàng hóa, dịch vụ liên quan phải tuân thủ các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn sau đây:

1.1. Yêu cầu kỹ thuật chung của hàng hoá

- Hàng hóa mới, chưa qua sử dụng, sử dụng toàn bộ các cải tiến mới nhất về thiết kế và vật liệu. Hàng hóa sản xuất năm 2025, được đóng gói, bảo quản theo quy cách và tiêu chuẩn của nhà sản xuất.
- Đối với hàng hoá chào thầu là hàng hoá nhập khẩu: Nhà thầu phải cung cấp giấy chứng nhận CO/CQ bản gốc của nhà sản xuất, hồ sơ nhập khẩu (bản gốc hoặc bản sao công chứng) nếu là nhà thầu trực tiếp nhập khẩu/ hoặc (bản sao) được đóng dấu và xác nhận sao y bản chính của đơn vị nhập khẩu nếu là hàng hoá nhà thầu mua thông qua đơn vị khác.
- Đối với hàng hoá chào thầu là hàng hoá sản xuất trong nước, Nhà thầu phải cung cấp chứng chỉ chất lượng sản phẩm hàng hoá (CQ) hoặc các giấy tờ khác tương đương (giấy chứng nhận xuất xưởng).

1.2. Yêu cầu kỹ thuật cụ thể của hàng hoá

- Hàng hóa cung cấp phải đúng chủng loại, thông số kỹ thuật như mô tả tại Mẫu số 01A- Phạm vi cung cấp hàng hóa. Nhà thầu có thể chào hàng hoá tương đương nhưng phải đưa ra các tiêu chuẩn chất lượng, tài liệu chứng minh cho Chủ đầu tư thấy rằng những thay thế đó vẫn bảo đảm sự tương đương cơ bản hoặc cao hơn so với yêu cầu quy định.
- Mục 1 phải có Giấy kiểm định mẫu vật liệu chế tạo do đơn vị giám định độc lập phát hành và chứng chỉ xuất xưởng khi giao hàng
- Nhà thầu phải có phương án tháo dỡ, lắp đặt các bộ thổi bụi phù hợp thực tế hiện trường của Chủ đầu tư trong E-HSĐT
- Nhà thầu cung cấp các tài liệu kỹ thuật/catalog (nếu có) của Nhà sản xuất trong E-HSĐT để chứng minh chất lượng của hàng hóa, các thông số kỹ thuật phù hợp hoặc cao hơn so với yêu cầu của E-HSMT. Tài liệu kỹ thuật/catalog có thể là tiếng Việt hoặc tiếng Anh. Nếu sử dụng ngôn ngữ khác thì các tài liệu/catalog nêu trên phải được dịch ra tiếng Việt và được công chứng dịch thuật.

Bảng 1- Hàng hoá phải tuân thủ các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn sau đây:

Hạng mục số	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn mời thầu	
	Tên hàng hoá/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
1	Khung giá đỡ bộ thổi bụi lò hơi thu hồi	5.620x545x370x 6mm; Ray bánh xe di chuyển 5.000mm; Tham khảo bản vẽ F-553-M13-002A; Vật liệu thép SUS304

2	Tháo dỡ khung bộ thổi bụi cũ; lắp đặt khung bộ thổi bụi mới vào vị trí làm việc, bao gồm cả các thiết bị kèm theo của chủ đầu tư: mô tơ, hộp số, bánh răng, thanh răng, bánh tỷ...	Tham khảo bản vẽ F-553-M13- 002A
---	--	----------------------------------

Ghi chú: Thông số kỹ thuật của hàng hóa chào thầu phải tương đương hoặc cao hơn theo quy định tại Mẫu số 01A- PHẠM VI CUNG CẤP HÀNG HOÁ

1.3. Các yêu cầu khác

- Trong thời gian mời thầu, Nhà thầu có thể khảo sát thực tế tại địa điểm thực hiện gói thầu (nếu nhà thầu thấy cần thiết) để đảm bảo hàng hóa, dịch vụ cung cấp có thể lắp đặt được vào vị trí thực tế và hoạt động đồng bộ với hệ thống thiết bị đang sử dụng của Chủ đầu tư.
- Hàng hóa được bảo hành tại nơi sử dụng của Chủ đầu tư theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất trong thời gian 12 tháng kể từ ngày nghiệm thu bàn giao.
- Trong thời gian bảo hành, nhà thầu có trách nhiệm đưa ra phương án khắc phục các hư hỏng, khuyết tật phát sinh chậm nhất 05 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo của Chủ đầu tư. Trường hợp sau 05 ngày kể từ ngày nhận được thông báo (qua điện thoại, zalo, email, văn bản...) của Chủ đầu tư về việc bảo hành hàng hóa, Nhà thầu không tới thực hiện việc bảo hành thì Chủ đầu tư tự tổ chức thực hiện hoặc thuê bên thứ 3 thực hiện, khi đó mọi chi phí liên quan do Nhà thầu chịu. Chủ đầu tư sẽ trích khoản tiền từ bảo hành của Nhà thầu. Nếu chi phí bảo hành do Chủ đầu tư thực hiện vượt quá giá trị bảo hành thì Nhà thầu phải trả nốt phần thiết hụt cho Chủ đầu tư.

Mục 2:

Bản vẽ, tài liệu liên quan

E-HSMT này gồm có các bản vẽ trong danh mục sau đây:

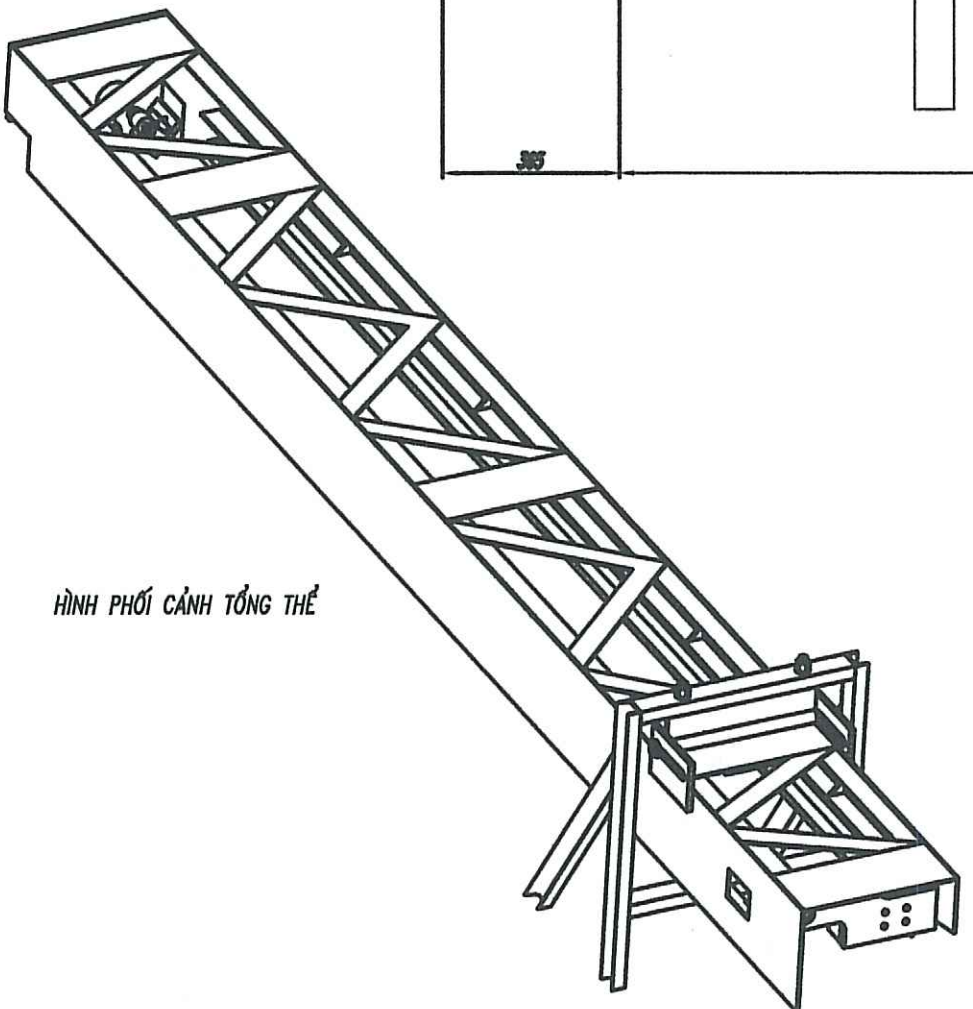
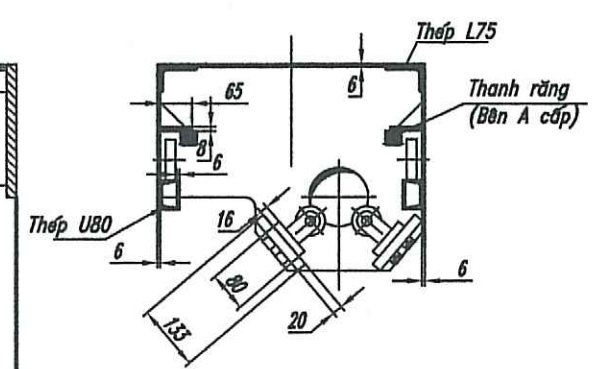
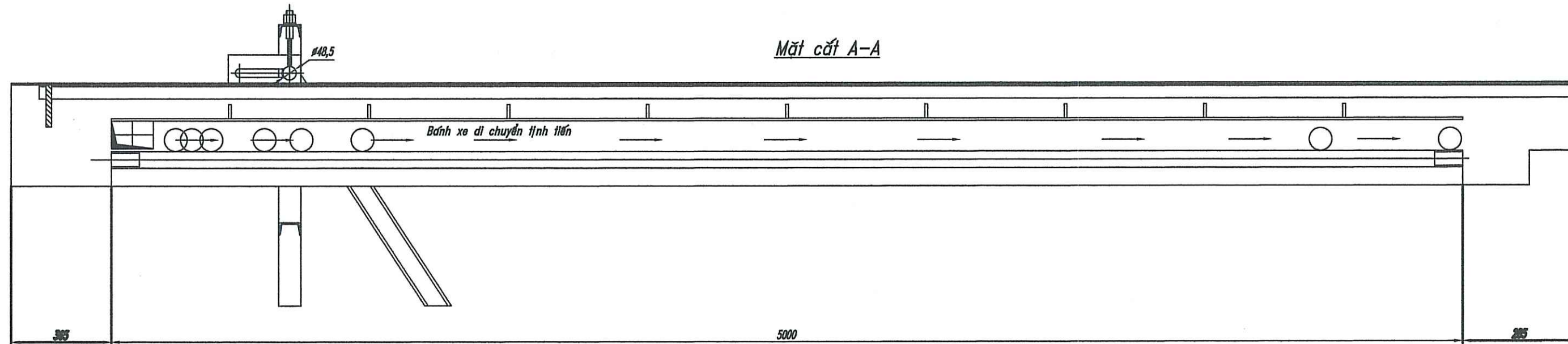
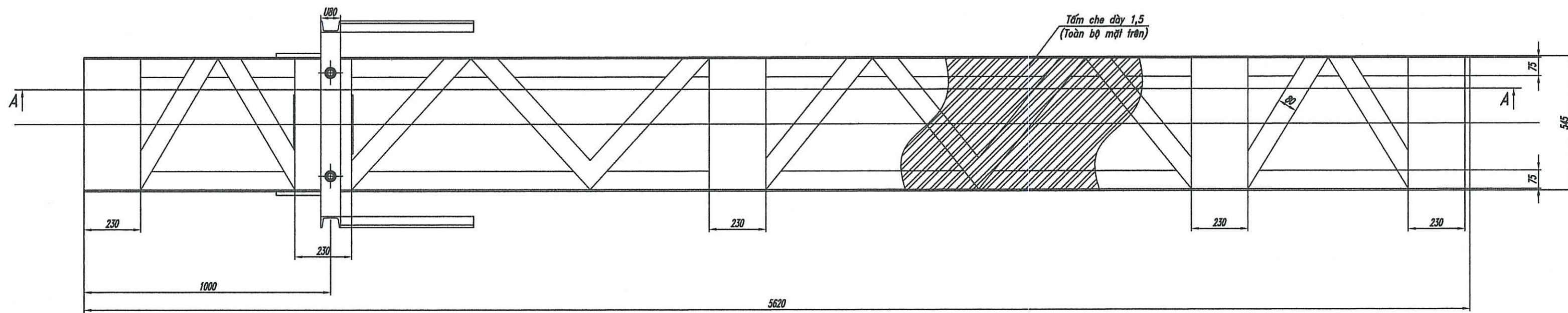
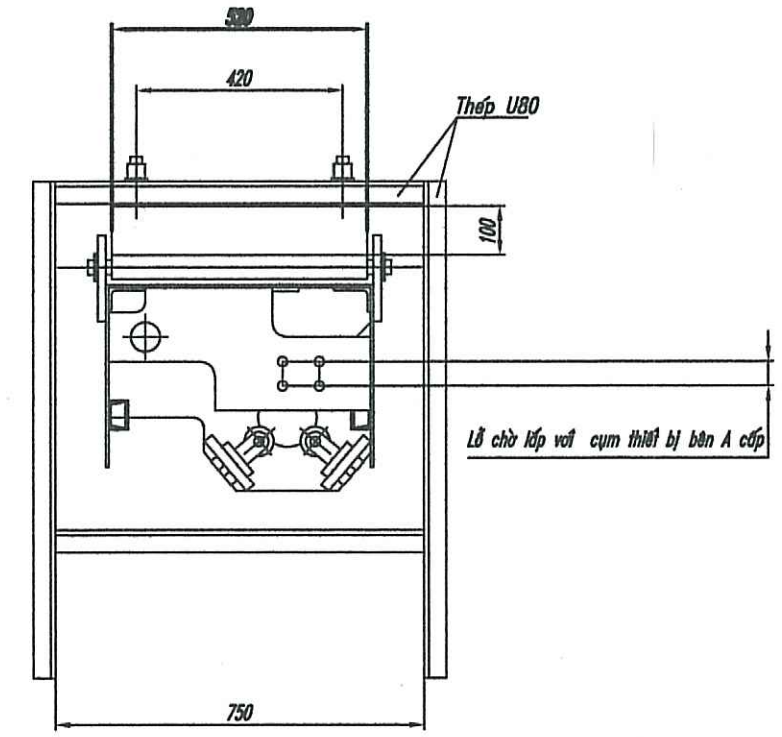
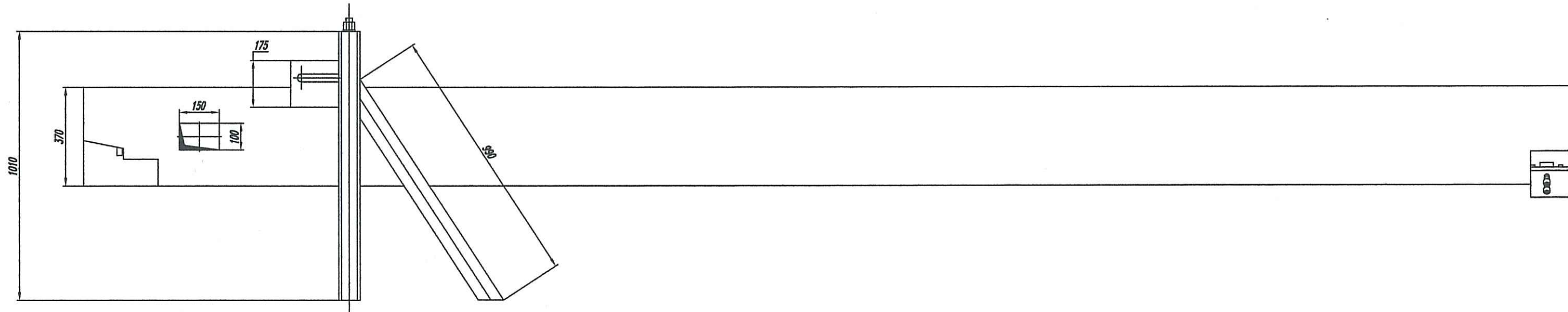
Danh mục bản vẽ		
Bản vẽ số	Tên bản vẽ	Mục đích sử dụng
F-553-M13-002A	Bản vẽ khung bộ thổi bụi	Tham khảo kích thước chế tạo, lắp đặt và vật liệu

Mục 3:

Kiểm tra, thử nghiệm

- Địa điểm: Tại kho của Chủ đầu tư, địa chỉ: Xã Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ
- Nội dung kiểm tra và thử nghiệm: Căn cứ nội dung hợp đồng ký kết giữa Chủ đầu tư và Nhà thầu, Chủ đầu tư kiểm tra về:
 - + Nguồn gốc, xuất xứ, vật liệu chế tạo hàng hoá
 - + Các yêu cầu về kỹ thuật của hàng hoá
 - + Chủ đầu tư có quyền từ chối nhận hàng nếu kiểm tra hàng hoá không đảm bảo yêu cầu kỹ thuật và nguồn gốc xuất xứ

+ Trường hợp có nghi ngờ về chất lượng của hàng hóa, Chủ đầu tư có thể lấy mẫu để thử nghiệm. Đơn vị thử nghiệm là bên thứ ba có đủ chức năng thực hiện thử nghiệm. Kết quả thử nghiệm của bên thứ ba là căn cứ nghiệm thu yêu cầu kỹ thuật. Nếu kết quả thử nghiệm không đạt yêu cầu kỹ thuật thì nhà thầu phải trả chi phí thử nghiệm cho hàng hóa đó và Chủ đầu tư từ chối nhận hàng, trường hợp Chủ đầu tư đã nhận hàng thì Nhà thầu phải thay bằng hàng hóa khác đạt yêu cầu chất lượng.



HÌNH PHỐI CẢNH TỔNG THỂ

Yêu cầu kỹ thuật:
 - Các mối hàn đảm bảo chắc chắn, cứng vững. Sản phẩm sau khi hoàn thành đảm bảo mỹ quan công nghiệp và thích ứng tốt với các cụm chi tiết bên A cung cấp.
 - Con lăn bên A cấp thủ hoạt động đảm bảo trơn nhẹ trên 02 ray đỡ.
 - Quy cách vật liệu (Chiều dày, thép hình, ...) theo bảng chào báo giá đi kèm.

CÔNG TY TNHH CƠ KHÍ VÀ THƯƠNG MẠI TÂN BÌNH						GIÁ ĐỒ - CÔNG TY GIẤY BÃI BÀNG			
Số	Số	Số	Chức	Ngày		GIÁ ĐỒ.01.000			
Giám đốc	Hoàng Văn Minh	17/12/2023	Chủ tịch	17/12/2023		BẢN VẼ TỔNG LẬP KHUNG GIÁ ĐỒ	Đầu	Khối lượng	Tỷ lệ
Kiểm tra	Hoàng Văn Minh	17/12/2023				THIẾT BỊ THỔI MỤI LÒ THU HỒI	7	01	
Vẽ	Hà Xuân Minh	17/12/2023					Tên	Số lần	
Thiết kế	Hà Xuân Minh	17/12/2023				SUS 304			